

Bản án số: 42/2022/HS-ST

Ngày: 10 – 03 – 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Tường Linh

*Hội thẩm nhân dân:*

Bà Võ Thị Mai

Bà Nguyễn Thị Lý

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

**- Đ diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Hải Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2022 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 184/2021/HSST ngày 18/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2022/QĐXXST-HS ngày 25/02/2022 đối với bị cáo:

Trần Đức V ; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1984 tại tỉnh Hải Phòng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: phường Nghĩa Xá, quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng; Trình độ V hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Cha: Trần V B; Mẹ: Nguyễn Thị T; Hoàn cảnh gia đình: có vợ Bùi Thị N, có 2 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/11/2020. (có mặt).

**Bị hại:** Ông Phạm V M , sinh năm 1984; Địa chỉ: phường 14, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt);

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Thị N ; sinh năm 1989; trú tại: phường Nghĩa Xá, quận Lê Chân, Thành Phố Hải Phòng(có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Ngày 24/11/2020, anh Phạm V M (Sinh năm 1984, cư trú: Phường 14, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh) nhờ Trần Đức V (Là người làm từng làm thuê cho anh đã nghỉ việc) chạy xe ô tô của anh M từ Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh về nhà, trên đường đi V phát hiện trên ô tô của anh M có để 01

remote cửa cuốn nên V nảy sinh ý định lấy trộm remote cửa cuốn để trộm cắp tài sản trong nhà anh M tiêu xài cá nhân.

Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 25/11/2020, biết nhà anh M đi vắng, V mang theo 01 đôi găng tay lao động, 01 cây xà beng, 01 cây đục và 01 cây búa bỏ trong túi xách màu xanh tới nhà anh M (Số: Phường 14, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh) dùng remote mở cửa cuốn sau đó đột nhập vào nhà, kéo cầu dao ngắt điện toàn bộ căn nhà. Lúc này V dùng điện thoại di động Iphone 6s bật đèn Flashlight trên điện thoại và lục tìm tài sản. V lên lầu 1 phòng của anh M phát hiện chiếc két sắt hiệu RITO Fire Proofsafe đặt ở bên cạnh đầu giường nên đã kéo két sắt ra lên nệm trải sẵn trên sàn rồi dùng búa, đục và xà beng để cạy két sắt nhưng chưa mở được. Trong lúc đục két sắt, V phát hiện 01 con heo đất để cạnh két sắt nên đập vỡ con heo đất lấy toàn bộ tiền bỏ vào túi xách mang theo rồi tiếp tục đục két sắt. Khi đang đục két sắt, trẻ Phạm Quốc Đ (Sinh năm 2007, là con anh M) về nhà phát hiện cửa cuốn bị hở, điện trong nhà không có nên kéo cầu dao điện lên. Khi Đ vừa kéo cầu dao điện lên, V biết có người về nên cầm túi xách đựng tiền và bỏ lại hiện trường điện thoại di động Iphone 6s đang bật đèn Flashlight, 01 đôi găng tay lao động, 01 cây xà beng, 01 cây đục, 01 cây búa, 01 nón bảo hiểm màu đỏ và 01 bộ đồ áo mưa sau đó lên sân thượng trèo qua nhà kế bên trốn thoát. Quá trình bỏ trốn, V đã giấu túi xách đựng số tiền trộm cắp phía sau tường giáp ranh của quán Cà phê DK tại Phường 14, quận Gò Vấp với nhà dân.

Qua truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp mời Trần Đức V đến làm việc đồng thời thu được chiếc túi màu xanh bên trong có số tiền 247.750.000 (Hai trăm bốn mươi bảy triệu bảy trăm năm mươi) đồng.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp, Trần Đức V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

*Vật chứng vụ án:*

- Số tiền Việt nam đồng: 265.270.000 (Hai trăm sáu mươi lăm triệu hai trăm bảy mươi nghìn) đồng, bao gồm: 17.520.000 đồng (trong két sắt) và 247.750.000 đồng (trong túi xách đựng số tiền đập từ con lợn đất).

- Vàng và nữ trang trong két sắt, Cơ quan CSĐT Công an quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã tiến hành giám định về chất lượng, trọng lượng vàng, đá quý tại Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3 (QUATEST 3). Thông báo kết quả giám định số: 00368/N1.21/TĐ ngày 04/10/2021 của QUATEST 3 đã xác định chất lượng, trọng lượng vàng. Theo Kết luận định giá tài sản số 223/KL-HĐĐGTS ngày 22/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp kết luận: Số vàng và nữ trang bị chiếm đoạt có giá trị 147.446.333 (Một trăm bốn mươi bảy triệu, bốn trăm bốn mươi sáu nghìn, ba trăm ba mươi ba) đồng.

- Số tiền đô la Mỹ là 3.076 (ba nghìn không trăm bảy mươi sáu) đô la. Qua kiểm tra, Ngân hàng Công thương chi nhánh quận Gò Vấp xác nhận số Đô la Mỹ là thật, theo Bảng tỷ giá số 1 của Ngân hàng cập nhật lần cuối lúc 17 giờ

30 phút ngày 25/11/2020, giá 1 đô la Mỹ tương đương 23.165 đồng. Giá trị 3.076 đô la Mỹ là 71.255.540 (Bảy mươi một triệu hai trăm năm mươi lăm nghìn năm trăm bốn mươi) đồng.

Tổng số tiền Trần V Đức đã chiếm đoạt là 483.971.873 (Bốn trăm tám mươi ba triệu, chín trăm bảy mươi một nghìn, tám trăm bảy mươi ba) đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại toàn bộ số tài sản trên cho người bị hại là anh Phạm V M .

- 01 điện thoại di động Iphone 6 đã qua sử dụng số Imei: 355694072466130; 01 cây xà beng bằng sắt dài 68cm, đường kính 02cm; 01 cây búa cán gỗ dài 33cm, đầu búa bằng sắt dài 13cm, rộng 03x03cm; 01 cây đục bằng sắt dài 26cm, rộng 03cm; một số mảnh vỡ con heo đất màu xanh lá ; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ; 01 bộ quần áo mưa; 01 đôi găng tay lao động bằng vải màu đen sọc trắng, viền đỏ; 01 nón lưỡi trai màu đen có in chữ màu trắng NAM&Co London Est 1990; 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen – xám có số imei: 351876/02/265198/8; 01 túi xách màu xanh kích thước ngang 47cm, rộng 26cm, cao 23cm; 01 đôi găng tay lao động màu xám - đen sọc trắng, viền đỏ; 01 đôi giày da màu đen hiệu New.

- 01 USB trích hình ảnh từ camera (kèm theo hồ sơ vụ án).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã nhập kho vật chứng theo Phiếu nhập kho số 96/PNK ngày 24/6/2021.

Về bồi thường dân sự: Ông Phạm V M đã nhận lại tài sản và số tiền bồi thường 15.000.000 đồng, bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 181/CT-VKS ngày 16/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố bị cáo Trần Đức V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 3 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đ diện Viện kiểm sát luận tội, đưa ra quan điểm xét xử và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Trần Đức V từ 07 đến 08 năm tù giam.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây xà beng bằng sắt dài 68cm, đường kính 02cm; 01 cây búa cán gỗ dài 33cm, đầu búa bằng sắt dài 13cm, rộng 03x03cm; 01 cây đục bằng sắt dài 26cm, rộng 03cm; một số mảnh vỡ con heo đất màu xanh lá ; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ; 01 bộ quần áo mưa; 01 đôi găng tay lao động bằng vải màu đen sọc trắng, viền đỏ; 01 nón lưỡi trai màu đen có in chữ màu trắng NAM&Co London Est 1990;-; 01 túi xách màu xanh kích thước ngang 47cm, rộng 26cm, cao 23cm; 01 đôi găng tay lao động màu xám, đen sọc trắng, viền đỏ; 01 đôi giày da màu đen hiệu New.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động Iphone 6 số Imei: 355694072466130
- Tịch thu lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB trích hình ảnh từ camera
- Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động Nokia 1280 màu đen xám .

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đ. diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì bị cáo Trần Đức V đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng bị cáo Trần Đức V phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của bị hại, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi lấy trộm tài sản rất táo bạo và liều lĩnh. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật và Nhà nước bảo hộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội, bị cáo sẵn sàng phạm tội để có tiền tiêu xài mà không phải thông qua lao động chân chính, bất chấp hậu quả xảy ra. Tài sản bị cáo trộm cắp là số 247.750.000 đồng và số tiền vàng và dollars mỹ trong két sắt được quy đổi ra tiền Việt Nam là 236.221.873 đồng, nên Viện kiểm sát quận Gò Vấp truy tố bị cáo theo điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có cơ sở.

Trong vụ án này bị cáo Trần Đức V trực tiếp trộm số tiền 247.750.000 đồng, nằm trong con heo đất, đổi với số tiền 236.221.873 đồng quy đổi từ vàng và dollars mỹ nằm trong két sắt, do bị cáo mới xê dịch két sắt ra ngoài đang đục két sắt, chưa mở được két sắt thì người nhà bị hại về nhà nên bị cáo bỏ chạy, chưa lấy được tiền phía bên trong két sắt nên thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, nên khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ xem xét cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích.

Đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo các tình tiết: Tại cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho bị hại, đề giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung được qui định tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay, bị hại vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện bị hại là ông Phạm V M đã nhận lại tài sản là số tiền bị trộm cắp và số tiền bồi thường chiếc kết sắt bị hư là 15.000.000 đồng từ vợ bị cáo và không có yêu cầu gì thêm, và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa bà Ngọc là vợ bị cáo khai nhận đã bồi thường cho bị hại chiếc kết sắt bị hư với số tiền là 15.000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo trả lại và không có yêu cầu gì thêm.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 cây xà beng bằng sắt dài 68cm, đường kính 02cm; 01 cây búa cán gỗ dài 33cm, đầu búa bằng sắt dài 13cm, rộng 03x03cm; 01 cây đục bằng sắt dài 26cm, rộng 03cm; một số mảnh vỡ con heo đất màu xanh lá ; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ; 01 bộ quần áo mưa; 01 đôi găng tay lao động bằng vải màu đen sọc trắng, viền đỏ, 01 nón lưỡi trai màu đen có in chữ màu trắng NAM&Co London Est 1990, 01 túi xách màu xanh kích thước ngang 47cm, rộng 26cm, cao 23cm; 01 đôi găng tay lao động màu xám - đen sọc trắng, viền đỏ; 01 đôi giày da màu đen hiệu New. Là vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 6 số Imei: 355694072466130 bị cáo dùng làm phương tiện trộm cắp tài sản Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với chiếc điện thoại di động Nokia 1280 màu đen xám là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến vụ án, Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo .

- Đối với 01 USB trích hình ảnh từ camera bên trong chứa dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh diễn biến vụ trộm là vật chứng vụ án, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu lưu theo hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, Điều 57; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Trần Đức V phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt bị cáo Trần Đức V 07(bảy) năm 03(ba) tháng tù.

Thời hạn tù tính kể từ ngày 26/11/2020

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây xà beng bằng sắt dài 68cm, đường kính 02cm; 01 cây búa cán gỗ dài 33cm, đầu búa bằng sắt dài 13cm, rộng 03x03cm; 01 cây đục bằng sắt dài 26cm, rộng 03cm; một số mảnh vỡ con heo đất màu xanh lá ; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ; 01 bộ quần áo mưa; 01 đôi găng tay lao động bằng vải màu đen sọc trắng, viền đỏ; 01 nón lưỡi trai màu đen có in chữ màu trắng NAM&Co London Est 1990, 01 túi xách màu xanh kích thước ngang 47cm, rộng 26cm, cao 23cm; 01 đôi găng tay lao động màu xám - đen sọc trắng, viền đỏ; 01 đôi giày da màu đen hiệu New.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động Iphone 6 số Imei: 355694072466130.

- Tịch thu lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB trích hình ảnh từ camera

- Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động Nokia 1280 màu đen xám .

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 96/PNK ngày 24/06/2021 của cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Gò Vấp).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa

đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

*Nơi nhân:*

- TAND TPHCM;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Tường Linh**